**TOÁN**

**Bài 2: Ôn tập các phép tính trong phạm 100 000 (T1)**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Tính nhẩm, đặt tính rồi tính được các phép cộng,trừ có nhớ trong phạm vi 100 000 (ôn tập).

- Biết đặt tính rồi tính các phép tính các phép tính dạng 100 000 trừ đi một số hoặc có tổng là 100 000. Tính giá trị của biểu thức.

- Thông qua hoạt động luyện tập thực hành, vận dụng giải bài toán thực tế.

- Có ý thức học tập tốt.

**II. Đồ dùng dạy học**: SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy- học**

**1. Khởi động:**

- HS tham gia trò chơi để khởi động bài học.

**2. Thực hành**

**Bài 1.** (Làm việc cá nhân) Tính nhẩm

**-** HS nhận biết được phép cộng, trừ với số tròn chục, tròn trăm.

- Làm bài vào vở, đổi vở nhận xét cho nhau.

- Chia sẻ bài, thống nhất kết quả

- Nhận xét, kết luận.

**Bài 2:** (Làm việc nhóm 2) Đặt tính rồi tính:

- HS hoạt động nhóm đôi làm bài.

- Trình bày bài trước lớp.

- Nhận xét, kết luận.

**Bài 3:** (Làm việc cá nhân) Tính giá trị biểu thức?

- HS làm bài tập vào vở.

- HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.

- Nhận xét, kết luận.

**Bài 4:** (Làm việc cá nhân) Bài toán:

- HS phân tích bài toán: (Bài toán cho biết gì? hỏi gì) nêu cách giải.

- 2,3 HS trình bày.

- Nhận xét, kết luận.

**3. Vận dụng:**

- Tiết học hôm nay giúp em củng cố lại những kiến thức nào?

- Nhận xét tiết học.

**IV. Những điều chỉnh sau bài dạy:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................----------------------------------------

**TOÁN**

**Bài 2: Ôn tập các phép tính trong phạm 100 000 (T2)**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Tính nhẩm, đặt tính rồi tính được các phép nhân, chia số có 4,5 chữ số cho số có 1 chữ số

- Biết đặt tính rồi tính các phép tính nhân chi cho số có 1 chữ số.

- Thông qua hoạt động luyện tập thực hành, vận dụng giải bài toán thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

- Có ý thức học tập tốt.

**II. Đồ dùng dạy học**: SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy- học**

**1. Khởi động:**

- HS tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

**2. Thực hành**

**Bài 1.** (Làm việc cá nhân ) Những phép tính nào dưới đây có cùng kết quả:

- HS tính và nối các phép tính có kết quả giống nhau - hoặc chơi trò chơi tìm bạn, dùng bảng mang phép tính có kết quả giống nhau đứng thành 1 nhóm

- Nhận xét, kết luận.

**Bài 2:** (Làm việc cá nhân ) Đặt tính và tính

- HS nêu cách thực hiện ,làm vào vở

- Hs trình bày cách tìm kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- Nhận xét, kết luận.

**Bài 3:** (Làm việc cá nhân)

- HS làm bài tập vào vở.

- HS đổi vở nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.

- GV nhận xét, kết luận.

**Bài 4:** (Làm việc cá nhân) Tính giá trị của biểu thức

- HS nêu thứ tự thực hiện phép tính và làm vở

- HS chia sẻ, nhận xét.

**3. Vận dụng:**

- Tiết học hôm nay em học được những kiến thức nào?

- Nhận xét tiết học.

**IV. Những điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................----------------------------------------

**TOÁN**

**Bài 2: Ôn tập các phép tính trong phạm 100 000 (T3)**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố ,vận dụng tính cộng trừ nhân chia các số trọng phạm vi 100 000

-Vận dụng giải được các bài tập, bài toán có liên quan

- Thông qua các hoạt động giải các bài tập, bài toán thực tế liên quan đến tìm phép cộng, phép trừ, nhân chia.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp giải quyết vấn đề.

- Có ý thức học tập tốt.

**II. Đồ dùng dạy học**: SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy- học**

**1. Khởi động:**

- HS tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

**2. Thực hành**

**Bài 1.** (Làm việc nhóm 2)Chọn câu trả lời đúng

- HS làm vở phiếu nhóm

- Đại diện các nhóm chia sẻ, thống nhất ý kiến.

**-** Nhận xét, kết luận.

**Bài 2:** (Làm việc cá nhân)

- Học sinh phân tích bài toán: (Bài toán cho biết gì? hỏi gì) nêu cách giải.

- HS làm việc cá nhân.

- HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- Nhận xét, kết luận.

**Bài 3:** (Làm việc nhóm đôi). Tính giá trị của biểu thức:

- Học sinh nêu thứ tự thực hiện tính , làm vở và phiểu nhóm, đổi vở nhận xét

\*lưu ý cho học sinh tính biểu thức có dấu ngoặc và cộng trừ nhân chia

- HS làm bài tập vào vở.

- HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau

- Nhận xét, kết luận.

**Bài 4:** (Làm việc cá nhân).

- HS làm vào vở, đổi vở cho nhau.

- 2 HS trình bày, hs khác nhận xét.

- Nhận xét, kết luận.

**IV.Những điều chỉnh sau bài dạy:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................----------------------------------------